

Số: 129/2025/QĐCNTTLH

Đồng Tháp, ngày 19 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn Quốc D và chị Trần Thị Bích Ng như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Quốc D và chị Trần Thị Bích Ng thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Văn Quốc D và chị Trần Thị Bích Ng thống nhất giao 01 con chung tên Nguyễn Hải Long, sinh ngày 04/02/2012 cho chị Ng được trực tiếp nuôi dưỡng. Anh D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng/01 cháu cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và lao động được. Bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng vào ngày 10/01/2026.

Kể từ ngày chị Ng có đơn yêu cầu thi hành án đối với phần tiền cấp dưỡng nuôi con nếu anh D chậm trả thì anh còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự. Nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Sau khi ly hôn anh D được quyền tới lui thăm nom chăm sóc giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 26 tháng 11 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Văn Quốc D và chị Trần Thị Bích Ng.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 12 năm 2025 về thuận tình

ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu:

1. Anh **Nguyễn Văn Quốc D**, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp 10, xã Thanh Hưng, tỉnh Đồng Tháp

2. Chị **Trần Thị Bích Ng**, sinh năm 1993

Địa chỉ: ấp 10, xã Thanh Hưng, tỉnh Đồng Tháp

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 12 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 12 năm 2025, cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Quốc D và chị Trần Thị Bích Ng thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Văn Quốc D và chị Trần Thị Bích Ng thống nhất giao 01 con chung tên Nguyễn Hải Long, sinh ngày 04/02/2012 cho chị Ng được trực tiếp nuôi dưỡng. Anh D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng/01 cháu cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và lao động được. Bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng vào ngày 10/01/2026.

Kể từ ngày chị Ng có đơn yêu cầu thi hành án đối với phần tiền cấp dưỡng nuôi con nếu anh D chậm trả thì anh còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự. Nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Sau khi ly hôn anh D được quyền tới lui thăm nom chăm sóc giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 5 – Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Âu Thị Thảo